

# CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI VÀ SỰ KẾT HỢP MỤC TIÊU ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TRONG CÁCH MẠNG VIỆT NAM

THE OCTOBER REVOLUTION AND THE COMBINATION OF NATIONAL INDEPENDENCE AND SOCIALIST TARGETS IN VIETNAMESE REVOLUTION

TRƯƠNG MINH DỤC

*Học viện Chính trị-Hành chính khu vực III*

## TÓM TẮT:

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại đã mở ra một thời đại mới trong lịch sử thời đại. Mặc dù mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ nhưng giá trị lịch sử mở đường phát triển của thời đại mới vẫn còn nguyên giá trị. Đi theo con đường Cách mạng Tháng Mười, cách mạng Việt Nam đã thực hiện kết hợp mục tiêu độc lập dân tộc và mục tiêu thời đại, vì vậy đã đưa cách mạng nước ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Ngày nay, trong sự nghiệp đổi mới, việc kiên định con đường và mục tiêu độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội, Đảng ta đã góp phần bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, biến những lý tưởng của Cách mạng Tháng Mười thành hiện thực. Đó là mục tiêu xây dựng nước ta thành một nước dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Đó không chỉ là mục tiêu của dân tộc mà là lý tưởng của nhân loại tiến bộ.

## ABSTRACT

The victory of The Great Russian October Revolution has ushered in a new era in the world history. Despite the collapse of the socialist model in The Soviet Union and Eastern Europe, the historical value of initiating a new era development still remains. Following the The October Revolution path, Vietnamese revolution has combined the National Independence Target with the new era one and achieved victory to victory. Nowadays, in the innovation cause, being insistent on the path and the target of National Independence attached to socialism, our Party has been contributing to the protection and development of Marxism-Leninism, turning The October Revolution ideal into reality. That is to build our country into a strong country with rich people and an equal, democratic and civilised society. It is not only the national target but also the progressive people's ideal.

Cách đây 40 năm, trong bài viết cho báo Pravda (Sự thật) nhân dịp kỷ niệm 50 năm Cách mạng Tháng Mười Nga, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận định: *“Giống như mặt trời chói lọi, Cách mạng Tháng Mười chiếu khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu người bị áp bức bóc lột. Trong lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu sắc như thế”*.

Thật vậy, lịch sử thế giới sẽ luôn luôn ghi đậm mốc son Cách mạng Tháng Mười Nga - một cuộc cách mạng đã làm rung chuyển thế giới, đã phá tan một khâu yếu nhất trong sợi dây chuyền đế quốc chủ nghĩa, mở đầu một thời đại mới, hình

thành một hình thái kinh tế - xã hội hoàn toàn mới, khác về chất so với hình thái kinh tế - xã hội tư bản chủ nghĩa.

Ngay sau khi Cách mạng Tháng Mười thắng lợi, nhiều thế lực ra sức công kích Cách mạng Tháng Mười. Trong thời kỳ cải tổ, đặc biệt, sau khi Liên Xô tan rã, các thế lực thù địch với chủ nghĩa xã hội càng ra sức xuyên tạc ý nghĩa của Cách mạng Tháng Mười. Họ nói Cách mạng Tháng Mười không phải là một tất yếu của lịch sử mà là âm mưu của một nhóm người. Họ cho rằng Cách mạng Tháng Mười là sự lạc lối trên con đường phát triển của nhân loại do ý muốn chủ quan của Lênin, thể hiện tính chất không hợp quy luật. Họ lớn tiếng rằng, Cách mạng Tháng Mười không phải mở đầu một thời đại mới, thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội.

Mặc dù, Liên Xô - nhà nước xã hội chủ nghĩa trên thế giới tan rã, hệ thống xã hội chủ nghĩa bị sụp đổ một mảng lớn, mặc cho những kẻ xuyên tạc Cách mạng Tháng Mười và ý nghĩa lịch sử của nó, các nhà chính trị, các nhà khoa học, các nhà báo đều xếp Cách mạng Tháng Mười là một trong 100 sự kiện trọng đại có ảnh hưởng đến sự phát triển của thế giới trong thế kỷ XX. Và cũng không thể phủ nhận được giá trị lịch sử mở đường phát triển, về sự thức tỉnh nhân loại bị áp bức của Cách mạng Tháng Mười.

Đối với Việt Nam, Cách mạng Tháng Mười có ảnh hưởng lớn đến con đường phát triển của cách mạng Việt Nam.

Như chúng ta đã biết, khi tiếng súng xâm lược của thực dân phương Tây xâm lược nước ta ở Đà Nẵng, các phong trào yêu nước chống thực dân Pháp diễn ra sôi nổi không ngừng ở Bắc Trung Nam. Đó là phong trào Cần Vương của sĩ phu yêu nước theo hiệu triệu của nhà vua yêu nước Hàm Nghi cuối thế kỷ thứ XIX; khởi nghĩa nông dân Yên Thế do Hoàng Hoa Thám lãnh đạo những năm cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX. Đầu thế kỷ XX, phong trào yêu nước của nhân dân Việt Nam mang một màu sắc mới, đó là cuộc vận động Duy Tân, Đông Kinh Nghĩa Thực, cuộc vận động chống thuế ở Trung Kỳ, các phong trào Đông du, Tây du do các sĩ phu tiến bộ khởi xướng, là cuộc khởi nghĩa Yên Bái do Việt Nam quốc dân Đảng tiến hành (ngày 09 tháng 02 năm 1930).

Phong trào yêu nước do các sĩ phu tiến bộ tiêu biểu là Phan Bội Châu như nhận xét của GS. Nguyễn Đức Bình là một điển hình tiêu biểu, một tấm gương phản chiếu tập trung và cô đúc con đường cứu nước mà dân tộc ta đã trải qua ở đầu thế kỷ XX. Phan Bội Châu đi vào lịch sử như một điểm giao thời, một nhịp cầu nối giữa hai thời đại lịch sử của dân tộc. Bởi cụ là người phát ngôn cho nhu cầu lịch sử cho lịch sử dân tộc phải chuyển sang thời đại mới của cuộc đấu tranh giải phóng. Phan Bội Châu có cảm tình với chủ nghĩa xã hội và Cách mạng Tháng Mười qua tiếp xúc với đại diện Chính phủ Liên Xô ở Thượng Hải: *“May thay! Đang giữa lúc khòì đực, mây mù, thành linh mà có một luồng gió xuân thổi tới, đang giữa lúc trời khuya đất ngủ, thành linh mà có một tia thái dương mọc ra, luồng gió xuân ấy, trà thái dương ấy là chủ nghĩa xã hội vậy”*.

Trong phong trào đấu tranh chống Pháp những năm cuối của thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, tất cả các phương án chính trị của các giai cấp, tầng lớp đưa ra và được lịch sử kiểm nghiệm, từ đường lối cứu nước theo hệ tư tưởng phong kiến đến đường lối theo lập trường nông dân, lập trường tiểu tư sản. Các phong trào đó thể hiện tinh thần yêu nước bất khuất, song tất cả đều lâm vào bế tắc và cuối cùng là thất bại. Thất bại nối tiếp thất bại của các phong trào đấu tranh, có nhiều nguyên nhân, nhưng nguyên nhân sâu xa là ở chỗ các sĩ phu yêu nước, tiến bộ cầm đầu các phong trào lúc bấy giờ, mặc dù nhiệt huyết và chí khí đấu tranh có thừa, thậm chí khảng khái hy sinh cả tính mạng của mình, nhưng nhận thức về thế giới còn hạn hẹp. Do không có đường lối đúng đắn nên các phong trào đó cuối cùng đều bị đàn áp trong biển máu.

Đó là thất bại của ý thức hệ phong kiến trước yêu cầu của lịch sử. Nó chứng tỏ tư tưởng phong kiến không còn đại diện cho dân tộc, các sĩ phu yêu nước không thể giương được ngọn cờ phong kiến để tập hợp lực lượng dân tộc.

Đường lối của Việt Nam quốc dân Đảng theo hệ tư tưởng tư sản thể hiện xu hướng vươn lên kịp thời đại, nhưng vừa bùng lên đã bị dập tắt. Bởi tư tưởng tư sản dựa trên một cơ sở kinh tế nhỏ bé, như nhận xét của Tổng bí thư Lê Duẩn: "Tình hình kinh tế Việt Nam lúc đó chỉ đề ra một giai cấp tư sản yếu đuối về kinh tế và cải lương và thoả hiệp với đế quốc về chính trị".

Như vậy, sau khi Cách mạng Tháng Mười Nga thành công, Việt Nam vẫn đang chìm đắm trong đêm dài nô lệ. Các cuộc khởi nghĩa phong trào yêu nước thất bại, tình hình đất nước đen tối như không có đường ra. Đường lối của các sĩ phu yêu nước, tiến bộ không phù hợp với tình hình đất nước và xu thế của thời đại.

Nguyễn Ái Quốc có may mắn hơn thế hệ cha anh. Người đã bốn ba khắp thế giới để quan sát, nghiên cứu, khảo nghiệm và tìm đường cứu nước. Qua thực tiễn thống trị tàn bạo của chủ nghĩa đế quốc và dưới ánh sáng của Cách mạng Tháng Mười, Nguyễn Ái Quốc đã nhận thức đúng thời đại mới là thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới. Từ đó, Người chủ trương đưa cách mạng Việt Nam vào đúng quỹ đạo của thời đại.

Những năm cuối của thế kỷ XX, trước sự kiện sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu, ở nước ta một số người đòi xét lại sự lựa chọn con đường XHCN. Họ cho rằng sự lựa chọn con đường xã hội chủ nghĩa của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh là do cảm tính.

Nếu đọc lại đầy đủ những tư liệu đã công bố ta thấy sự sai trái có tính chất vu cáo, xuyên tạc có chủ đích của những luận điệu chống phá Cách mạng Tháng Mười, chống lại sự lựa chọn con đường xã hội chủ nghĩa mà Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn từ năm 1930.

Trước hết, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đến với nước Nga, đến với Cách mạng Tháng Mười không chỉ bằng cảm tính mà bằng cả chính kiến và phân tích tình hình thực tiễn một cách khám phá. Đó là sự thể hiện quy luật của nhận thức từ thấp đến cao, từ cảm tính đến lý tính.

Ta biết rằng, Hồ Chí Minh đến với Cách mạng Tháng Mười vào khoảng đầu năm 1918, khi Người đến Paris, sau khi đã qua nhiều nước tư bản đế quốc, thuộc địa và phụ thuộc. Lúc bấy giờ, Người "ủng hộ Cách mạng Tháng Mười chỉ là theo cảm tính tự nhiên (...) chưa hiểu hết tầm quan trọng lịch sử của nó", song vẫn cảm thấy đây là một sự biến cố to lớn có sức lôi cuốn kỳ diệu.

Với sự nhạy bén về chính trị, được hình thành trong hoạt động thực tiễn, Nguyễn Ái Quốc thấy mình "có mối tình đoàn kết với cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga và người lãnh đạo cuộc cách mạng ấy".

Từ cảm tính tự nhiên đến nhận thức lý tính, Hồ Chí Minh đã dần thấy rõ tính chất, ý nghĩa lịch sử toàn thế giới của Cách mạng Tháng Mười. Hồ Chí Minh không chỉ nhìn thấy Cách mạng Tháng Mười là một cuộc cách mạng vô sản, lật đổ chế độ tư bản chủ nghĩa, xây dựng chủ nghĩa xã hội mà còn nhận thấy chỉ có cuộc cách mạng này, vấn đề dân tộc mới được giải quyết. Khi tiếp nhận tư tưởng của Lênin qua *Sơ thảo lần thứ nhất Luận cương về các vấn đề dân tộc và thuộc địa*, vào tháng 7 năm 1920, "như một ánh sáng kỳ diệu, nâng cao về chất, tất cả các hiểu biết và tình cảm cách mạng mà Người đã hằng nung nấu". Người nêu rõ: Cách mạng Tháng Mười đã chặt đứt xiềng xích của chủ nghĩa đế quốc, phá tan cơ sở của nó và giáng cho nó một đòn chí tử, chí mạng. Cách mạng Tháng Mười đã mở ra trước mắt họ thời đại cách mạng chống đế quốc, thời đại giải phóng dân tộc.

Trong Đường kách mệnh, Nguyễn Ái Quốc đã phân tích kinh nghiệm lịch sử và ý nghĩa của cách mạng Mỹ, cách mạng Pháp và cách mạng Nga.

Với dung lượng không nhiều, (phân tích cách mạng Mỹ trong 2,5 trang; cách mạng Pháp 5 trang; cách mạng Nga 7,5 trang) nhưng Hồ Chí Minh đã rút ra ý nghĩa của các cuộc cách mạng đó đối với cách mạng Việt Nam.

Đây chính là cơ sở khoa học cho sự lựa chọn con đường độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội. "Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản". Chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên toàn thế giới khỏi ách nô lệ. "Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, kách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin". Đó là cơ sở khoa học xác định con đường XHCN theo gương Cách mạng Tháng Mười...

Đường lối độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội chính là sự kết hợp dân tộc với mục tiêu thời đại kể từ sau Cách mạng Tháng Mười Nga.

Theo GS Nguyễn Đức Bình, đó chính là luận điểm gốc của tư tưởng Hồ Chí Minh. Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, đó là nguyên lý nền tảng của cương lĩnh chính trị, là ngọn cờ thắng lợi của cách mạng Việt Nam hơn 77 năm qua.

Việc đặt cách mạng Việt Nam vào mục tiêu của thời đại đảm bảo tính triệt để của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ. Cách mạng dân tộc dân chủ phải tiến lên chủ nghĩa xã hội nhằm đem lại độc lập cho dân tộc, hạnh phúc tự do, bình đẳng thật sự cho người dân.

Đặt cách mạng dân tộc dân chủ trong phương hướng tiến lên chủ nghĩa xã hội giúp giải quyết một loạt vấn đề thực tiễn của cách mạng Việt Nam mà các nhà cách mạng đi trước không giải quyết được.

- Trước hết, giải quyết đúng đắn nhiệm vụ của cách mạng dân tộc dân chủ, đó là đánh đổ đế quốc giành độc lập cho dân tộc, đánh đổ phong kiến giành ruộng đất cho dân cày. Đó là nội dung cơ bản của cách mạng dân tộc dân chủ ở một nước thuộc địa. Hai nhiệm vụ này có mối quan hệ khăng khít lẫn nhau. Có đánh đổ đế quốc mới giành được độc lập cho dân tộc, tạo điều kiện để dân tộc phát triển. Có đánh đổ phong kiến, là chỗ dựa của chủ nghĩa đế quốc giành ruộng đất cho dân cày, đó là nội dung cơ bản của thực hiện dân chủ ở một nước thuộc địa. Hai nhiệm vụ này có một mục tiêu chung là tạo tiền đề để đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

- Khẳng định vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân mà đội tiên phong của nó là đảng cách mạng chân chính trong cách mạng dân tộc dân chủ. Đây là điều kiện tiên quyết đảm bảo thắng lợi của cách mạng dân tộc dân chủ tiến lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua giai đoạn phát triển của chủ nghĩa tư bản. “Trước hết phải có đảng cách mạng, Đảng có vững cách mạng mới thành công”. Sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 03-2-1930 là sự gặp gỡ diệu kỳ giữa chủ nghĩa Mác - Lênin, những lý tưởng của Cách mạng Tháng Mười và khát vọng giải phóng của dân tộc Việt Nam.

- Khẳng định động lực chính của cách mạng là liên minh công nông, đó là nhân tố đảm bảo chắc chắn những thắng lợi của cách mạng. Hồ Chí Minh khẳng định: “Cách mạng Nga dạy chúng ta rằng muốn cách mạng thành công thì phải lấy dân chúng (công nông) làm gốc, phải có đảng vững bền, phải bền gan, phải hy sinh, phải thống nhất. Nói tóm lại là phải theo chủ nghĩa Mác Khố Tư và Lênin”.

- Tập hợp lực lượng cách mạng và tiến bộ của cả dân tộc, hình thành Mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi, thực hiện thống nhất hành động. Ngoài công nông là lực lượng chính trị cơ bản của cách mạng, cần phải có chính sách và biện pháp tập hợp tất cả các tầng lớp, đảng phái dân tộc, thậm chí cả tầng lớp trên, hình thành mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi, tạo ra sức mạnh của cả dân tộc để chống kẻ thù chung.

- Có phương pháp cách mạng đúng đắn. Dùng bạo lực cách mạng để lật đổ bạo lực phản cách mạng với hai lực lượng: lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang, với hình thức đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang để giành chính quyền. Đó là quy luật giành chính quyền ở một nước thuộc địa. Tuy nhiên, những người cách mạng cũng không bao giờ bỏ qua khả năng phát triển hoà bình, một khả năng quý và hiếm trong quá trình cách mạng.

- Kết hợp chặt chẽ lòng yêu nước và tinh thần quốc tế vô sản. Bởi lẽ, kẻ thù của giai cấp công nhân và nhân dân lao động có mối quan hệ quốc tế rộng lớn. Sau Cách mạng Tháng Mười, cách mạng ở mỗi nước không chỉ có ý nghĩa dân tộc mà còn có ý nghĩa quốc tế. Việc đặt phương hướng tiến lên của cách mạng Việt Nam

là đi lên xã hội chủ nghĩa, chứng tỏ cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới, phong trào cách mạng Việt Nam có ảnh hưởng đến sự phát triển của phong trào cách mạng thế giới và ngược lại. Vì vậy, kết hợp đấu tranh trong nước với phong trào đấu tranh của nhân loại sẽ tạo ra sức mạnh tổng hợp tấn công vào chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân và bọn phản động quốc tế nhằm mục tiêu độc lập dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng giai cấp và giải phóng con người.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám 1945, của hai cuộc chiến tranh giải phóng 30 năm (1945 - 1975) ở Việt Nam chính là đi theo con đường Cách mạng Tháng Mười ở Nga.

Kết hợp độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội không chỉ có ý nghĩa to lớn trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân mà cả trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của nhân dân ta sau khi thoát khỏi ách thống trị của chủ nghĩa thực dân đế quốc tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Ngày nay, những tư tưởng của Cách mạng Tháng Mười là nguồn sáng soi đường cho nhân dân ta giành những thắng lợi trên con đường tới mục tiêu cao cả là xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, nhân dân ấm no, hạnh phúc, tự mình làm chủ vận mệnh của mình và đất nước.

Từ kinh nghiệm thực tiễn của Cách mạng Tháng Mười, ngày nay kết hợp độc lập dân tộc và thời đại đòi hỏi chúng ta phải vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Chủ nghĩa Mác - Lênin, vũ khí khoa học và cách mạng của giai cấp công nhân và nhân dân nhưng phải được vận dụng đúng đắn và sáng tạo. Nếu vận dụng một cách rập khuôn, máy móc, sẽ dẫn chủ nghĩa Mác - Lênin vào giáo điều chết cứng. Sáng tạo, đó là bản chất cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, của Cách mạng Tháng Mười.

Một vấn đề cơ bản và luôn luôn mang tính thời sự là phải phát huy dân chủ của nhân dân, xây dựng chính quyền của dân, do dân và vì dân. Mục đích của Cách mạng Tháng Mười là giải phóng giai cấp công nhân và nhân dân lao động khỏi ách áp bức của chủ nghĩa tư bản. Vì vậy, sau khi giành chính quyền, phải xây dựng nhà nước của dân, do dân và vì dân để tập hợp nhân dân xây dựng chế độ mới. Điều đó thể hiện bản chất của xã hội mới. Quan liêu, hách dịch, xa rời dân, sẽ làm mất tính chất cách mạng của chế độ, của Nhà nước.

- Một bài học lớn của Cách mạng Tháng Mười là phải tự bảo vệ. Chính quyền - thành quả của cách mạng phải được bảo vệ và sử dụng để làm công cụ xây dựng chế độ mới. Không quan tâm bảo vệ và xây dựng chính quyền đưa cách mạng đến thảm họa. Điều kiện để bảo vệ chính quyền, Lenin từng khẳng định: *“Chắc chắn ngày nay, hầu hết mọi người đều thấy rằng, những người Bôn sẽ vịch sẽ không giữ được chính quyền - tôi không nói được tới 2 năm rưỡi, mà ngay cả đến 2 tháng rưỡi cũng không được nữa, nếu Đảng ta không có kỷ luật hết sự nghiêm minh, kỷ luật sắt thật sự, không được sự ủng hộ đầy đủ nhất và hết lòng của quảng đại quần chúng giai cấp công nhân, tức là của những người nào trong giai cấp ấy biết suy nghĩ,*

*trung thực, tận tụy đến mức hy sinh quên mình, có uy tín, có khả năng dẫn dắt theo mình hoặc lôi cuốn được những tầng lớp nhân dân chậm tiến.*

Sự sụp đổ của Liên Xô và các nước Đông Âu trong những năm 1989 - 1991 chính là do Đảng Cộng sản Liên Xô và các Đảng Cộng sản và công nhân ở các nước Đông Âu đã không quán triệt lời cảnh báo của Lênin.

Bài học về cách mạng phải tự bảo vệ cần phải được nghiên cứu, quán triệt một cách sâu sắc trong điều kiện hội nhập quốc tế ngày nay.

Trong quá trình đổi mới, Đảng ta luôn luôn kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, nhờ đó chúng ta đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử như đánh giá của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X là “Đất nước đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, có sự thay đổi cơ bản và toàn diện. Kinh tế tăng trưởng khá nhanh; sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đang đẩy mạnh. Đời sống nhân dân được được cải thiện rõ rệt. Hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết dân tộc được củng cố và tăng cường. Chính trị - xã hội ổn định. Quốc phòng và an ninh được giữ vững. Vị thế nước ta trên trường quốc tế không ngừng được nâng cao. Sức mạnh tổng hợp của quốc gia đã tăng lên rất nhiều, tạo ra thế và lực mới cho đất nước cho đất nước tiếp tục đi lên với triển vọng tốt đẹp”.

Nhận thức về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ngày càng sáng tỏ hơn; hệ thống quan điểm lý luận về công cuộc đổi mới, về xã hội xã hội chủ nghĩa và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam đã hình thành trên những nét cơ bản”.

Vì vậy, bài học có ý nghĩa quyết định thắng lợi của công cuộc đổi mới mà các đại hội VIII, IX và X của Đảng tổng kết là kết hợp độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Hơn 77 năm qua, kết hợp mục tiêu độc lập dân tộc và mục tiêu thời đại đã đưa dân tộc Việt Nam vào hàng các dân tộc tiên phong trên thế giới. Ngày nay, trong bối cảnh toàn cầu hoá, thực hiện hội nhập quốc tế, Đảng ta luôn luôn khẳng định, cần kiên định con đường và mục tiêu độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội. Đổi mới chủ nghĩa xã hội là góp phần bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, biến những lý tưởng của Cách mạng Tháng Mười thành hiện thực. Đó là mục tiêu xây dựng nước ta thành một nước dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Đó không chỉ là mục tiêu của dân tộc mà là lý tưởng của nhân loại tiến bộ.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, t. 12 (1966-1969), NXB CTQG, H.,2000, tr.300.
- [2]. Lê Duẩn, *Tình hình thế giới và nhiệm vụ quốc tế của Đảng ta*, NXB Sự thật, H.,1972, tr.74.
- [3]. Trường Chinh, *Chủ tịch Hồ Chí Minh, sự nghiệp vĩ đại, gương sáng đời đời*, NXB Sự thật, H.,1990, tr.11.